

Quyết định số: 141/2018/HS-GĐT
Ngày 03 tháng 8 năm 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

ỦY BAN THẨM PHÁN
TOÀ ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

*- Thành phần Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội
gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Vinh Quang;

Các thành viên Hội đồng giám đốc thẩm: Ông Nguyễn Văn Cường;

Bà Bùi Thị Minh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Thanh Loan - Thẩm tra viên.

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên
tòa:* Ông Lê Minh Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội
mở phiên tòa giám đốc thẩm xét xử vụ án hình sự đối với:

1. **Lưu Văn D** sinh năm 1981; trú tại: Thôn K, xã T, huyện L, tỉnh Bắc
Giang; con ông Lưu Văn Th1 (đã chết) và bà La Thị Th2; tiền án, tiền sự:
Không.

2. **Nông Văn S** sinh năm 1982; trú tại: Xóm C, xã T, huyện L, tỉnh Bắc
Giang; con ông Nông Văn Tr và bà Lý Thị M (đều đã chết); có vợ và 04 con;
tiền án, tiền sự: Không.

3. **Triệu Văn C** (tên gọi khác: H) sinh năm 1965; trú tại: Xóm C, xã T,
huyện L, tỉnh Bắc Giang; con ông Triệu Văn P1 và bà Lăng Thị N1; có vợ và 05
con; tiền án, tiền sự: Không.

4. **Vi Văn V** sinh năm 1982; trú tại: Xóm T, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang;
con ông Vi Văn C1 (đã chết) và bà Hoàng Thị T1; có vợ và 03 con; tiền án, tiền
sự: Không.

5. **Hoàng Văn S1** sinh năm 1981; trú tại: Thôn K, xã T, huyện L, tỉnh Bắc
Giang; con ông Hoàng Văn D1 và bà Hoàng Thị Y1; có vợ và 02 con; tiền án,
tiền sự: Không.

6. **Chu Văn Đ** sinh năm 1983; trú tại: Xóm A, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang; con ông Chu Văn Đ1 và bà Phùng Thị É1 (đã chết); có vợ và 03 con; tiền án, tiền sự: Không.

7. **Vi Văn B** sinh năm 1991; trú tại: Thôn K, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang; con ông Vi Văn T và bà Triệu Thị T2; tiền án, tiền sự: Không.

8. **Vi Văn T** sinh năm 1969; trú tại: Thôn K, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang; con ông Vi Văn A1 và bà Vi Thị S1 (đã chết); có vợ và 03 con; tiền án, tiền sự: Không.

9. **Nông Văn P** sinh năm 1973; trú tại: Xóm C, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang; con ông Nông Văn P2 (đã chết) và bà Thìn Thị C2; có vợ và 03 con; tiền án, tiền sự: Không.

(Ngoài ra, trong vụ án còn có các bị cáo Trương Văn H1, Nguyễn Văn H2, Vương Văn K1, Hoàng Văn U, Hoàng Văn H3 đều bị kết án về tội “Đánh bạc”).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Khoảng 22 giờ 50 phút ngày 21-4-2015 tại cánh đồng thôn K (thuộc xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang), Công an huyện L bắt quả tang Lưu Văn D, Nông Văn S, Triệu Văn C (tên gọi khác: H), Vi Văn V, Hoàng Văn S1, Chu Văn Đ, Vi Văn B, Vi Văn T, Nông Văn P, Hoàng Văn Hàng (tên gọi khác: Hoàng), Hoàng Văn U, Hoàng Văn H3, Trương Văn H1, Vương Văn K1 đang đánh bạc dưới hình thức “xóc đĩa” với số tiền **2.460.000 đồng**.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 63/2015/HSST ngày 28-8-2015, Tòa án nhân dân huyện L quyết định:

+ Áp dụng khoản 1 Điều 248; các điểm h, p khoản 1 Điều 46; Điều 53, Điều 33 (áp dụng thêm: khoản 2 Điều 46 đối với Nông Văn S, Chu Văn Đ, Vi Văn V, Triệu Văn C, Vi Văn B, Nông Văn P; khoản 3 Điều 248 đối với Vi Văn V, Triệu Văn C, Vi Văn B, Nông Văn P, Hoàng Văn S1, Vi Văn T) Bộ luật hình sự, xử phạt: Lưu Văn D 09 tháng tù; Nông Văn S 09 tháng tù; Vi Văn V 06 tháng tù; Chu Văn Đ 05 tháng tù; Triệu Văn C 05 tháng tù; Hoàng Văn S1 05 tháng tù; Vi Văn B 04 tháng tù; Nông Văn P 04 tháng tù; Vi Văn T 04 tháng tù, đều về tội “Đánh bạc”.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 248; các điểm h, p khoản 1 Điều 46; Điều 53; Điều 60 (áp dụng thêm: khoản 3 Điều 248 đối với Nguyễn Văn H2 (Hoàng), Hoàng Văn U; khoản 2 Điều 46 đối với Hoàng Văn U) Bộ luật hình sự, xử phạt: Nguyễn Văn H2 (Hoàng), Hoàng Văn U, Hoàng Văn H3, Trương Văn H1,

Vương Văn K1 mỗi bị cáo 03 tháng tù về tội “Đánh bạc” nhưng đều cho hưởng án treo.

Phạt tiền bổ sung đối với Vi Văn V, Triệu Văn C, Vi Văn B, Nông Văn P, Hoàng Văn S1, Vi Văn T, Nguyễn Văn H2 (Hoàng), Hoàng Văn U mỗi bị cáo 3.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước.

Sau khi xét xử sơ thẩm, vào các ngày 04 và 09-9-2015, các bị cáo Nông Văn S, Nông Văn P, Vi Văn V, Chu Văn Đ, Lưu Văn D, Vi Văn B, Vi Văn T, Hoàng Văn S1, Triệu Văn C có đơn kháng cáo xin được giảm hình phạt và hưởng án treo.

Ngày 28-9-2015, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang có kháng nghị số 03/KN-PT với nội dung đề nghị cho các bị cáo Vi Văn T, Hoàng Văn S1, Nông Văn P, Chu Văn Đ, Vi Văn B được hưởng án treo.

Tại Bản án hình sự phúc thẩm số 59/2016/HSPT ngày 31-3-2016, Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang quyết định chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang và kháng cáo của Nông Văn S, Nông Văn P, Vi Văn V, Chu Văn Đ, Lưu Văn D, Vi Văn B, Vi Văn T, Hoàng Văn S1, Triệu Văn C.

Áp dụng khoản 1 Điều 248; các điểm h, p khoản 1 Điều 46; Điều 53; Điều 60 (áp dụng thêm khoản 2 Điều 46 đối với Nông Văn S, Chu Văn Đ, Vi Văn V, Triệu Văn C, Vi Văn B, Nông Văn P, Vi Văn T) Bộ luật hình sự, xử phạt: Lưu Văn D 09 tháng tù, Nông Văn S 09 tháng tù, Vi Văn V 06 tháng tù, Hoàng Văn S1 05 tháng tù, Chu Văn Đ 05 tháng tù, Triệu Văn C 05 tháng tù, Vi Văn B 04 tháng tù, Vi Văn T 04 tháng tù, Nông Văn P 04 tháng tù về tội “Đánh bạc” nhưng đều cho hưởng án treo.

Tại Quyết định kháng nghị số 29/2018/KN-HS ngày 20-4-2018, Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội kháng nghị Bản án hình sự phúc thẩm số 59/2016/HSPT ngày 31-3-2016 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang; đề nghị Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội xét xử theo thủ tục giám đốc thẩm, sửa Bản án hình sự phúc thẩm nêu trên và tuyên miễn trách nhiệm hình sự đối với Lưu Văn D, Nông Văn S, Triệu Văn C (tên gọi khác: H), Vi Văn V, Hoàng Văn S1, Chu Văn Đ, Vi Văn B, Vi Văn T, Nông Văn P theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội nhất trí với kháng nghị của Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Ngày 21-4-2015, Lưu Văn D, Nông Văn S, Triệu Văn C (tên gọi khác: H), Vi Văn V, Hoàng Văn S1, Chu Văn Đ, Vi Văn B, Vi Văn T, Nông Văn P, Hoàng Văn Hàng (tên gọi khác: Hoàng), Hoàng Văn U, Hoàng Văn H3, Trương Văn H1, Vương Văn K1 tham gia đánh bạc với số tiền 2.460.000 đồng. Do vậy, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 63/2015/HSST ngày 28-8-2015, Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bắc Giang áp dụng khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999 kết án các bị cáo về tội “Đánh bạc”. Sau khi xét xử sơ thẩm, Trương Văn H1, Nguyễn Văn H2, Vương Văn K1, Hoàng Văn U, Hoàng Văn H3 không kháng cáo, không bị kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm nên Bản án sơ thẩm đã có hiệu lực đối với các bị cáo này. Việc xem xét để miễn chấp hành hình phạt đối với các bị cáo được thực hiện theo hướng dẫn tại Điều 6 Nghị quyết số 01/2016/NQ-HĐTP ngày 30/6/2016 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Đối với Nông Văn S, Nông Văn P, Vi Văn V, Chu Văn Đ, Lưu Văn D, Vi Văn B, Vi Văn T, Hoàng Văn S1, Triệu Văn C: Do sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo kháng cáo và Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang kháng nghị theo hướng cho Vi Văn T, Hoàng Văn S1, Nông Văn P, Chu Văn Đ, Vi Văn B được hưởng án treo. Tại Bản án hình sự phúc thẩm số 59/2016/HSPT ngày 31-3-2016, Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang quyết định: xử phạt Lưu Văn D 09 tháng tù; Nông Văn S 09 tháng tù; Vi Văn V 06 tháng tù; Hoàng Văn S1 05 tháng tù; Chu Văn Đ 05 tháng tù; Triệu Văn C 05 tháng tù; Vi Văn B 04 tháng tù; Vi Văn T 04 tháng tù; Nông Văn P 04 tháng tù về tội “Đánh bạc” nhưng đều cho hưởng án treo.

Tuy nhiên, khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015 được Quốc hội thông qua ngày 27-11-2015 quy định: *Điều luật xóa bỏ một tội phạm, một hình phạt, một tình tiết tăng nặng, quy định một hình phạt nhẹ hơn, một tình tiết giảm nhẹ mới hoặc mở rộng phạm vi áp dụng án treo, miễn trách nhiệm hình sự, loại trừ trách nhiệm hình sự, miễn hình phạt, giảm hình phạt, tha tù trước thời hạn có điều kiện, xóa án tích và quy định khác có lợi cho người phạm tội, thì được áp dụng đối với hành vi phạm tội đã thực hiện trước khi điều luật đó có hiệu lực thi hành.* Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định: *Người thực hiện hành vi đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá dưới 5.000.000 đồng, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì không phải chịu trách nhiệm hình sự về tội Đánh bạc.* Đối chiếu với các quy định trên đây, có căn cứ xác định hành vi đánh bạc ngày 21-4-2015 với số tiền 2.460.000 đồng của Lưu Văn D, Nông Văn S, Triệu Văn C (tên gọi khác: H),

Vi Văn V, Hoàng Văn S1, Chu Văn Đ, Vi Văn B, Vi Văn T, Nông Văn P được miễn trách nhiệm hình sự quy định tại Nghị quyết số 109/2015/QH13 ngày 27-11-2015; Nghị quyết số 144/2016/QH13 ngày 29-6-2016; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20-6-2016 của Quốc hội và Nghị quyết số 01/2016/NQ-HĐTP ngày 30-6-2016 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn việc áp dụng các quy định có lợi cho người phạm tội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 382; khoản 5 Điều 388; Điều 393 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015;

Sửa Bản án hình sự phúc thẩm số 59/2016/HSPT ngày 31-3-2016 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang; miễn trách nhiệm hình sự đối với Lưu Văn D, Nông Văn S, Triệu Văn C (tên gọi khác: H), Vi Văn V, Hoàng Văn S1, Chu Văn Đ, Vi Văn B, Vi Văn T, Nông Văn P về tội “Đánh bạc”./.

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- TAND huyện L, tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện L, tỉnh Bắc Giang;
- Công an tỉnh Bắc Giang;
- Công an huyện L, tỉnh Bắc Giang;
- Chi cục THADS huyện L, tỉnh Bắc Giang;
- Các bị cáo (theo địa chỉ);
- Lưu VT, Phòng HCTP, Phòng 1; HSVA, HSGĐT, Đ_{2T}.

TM. ỦY BAN THẨM PHÁN
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)
Nguyễn Vinh Quang